

Số: 05 /2024/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

Quy định nội dung, mức chi được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoặc hỗ trợ một phần kinh phí để thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn  
Thành phố Hồ Chí Minh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2030;

*Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BNNPTNT ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp thực hiện hướng dẫn nội dung đầu tư, hỗ trợ đầu tư thực hiện nhiệm vụ “Phát triển sản xuất giống” theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 107/2021/TT-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp thực hiện nhiệm vụ Phát triển sản xuất giống trong Chương trình phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2030;*

*Xét Tờ trình số 2751/TTr-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Báo cáo thẩm tra số 422/BC-HĐND ngày 18 tháng 5 năm 2024 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố, ý kiến thảo luận thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi được ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí hoặc hỗ trợ một phần kinh phí thực hiện các dự án phát triển sản xuất giống chủ lực quốc gia và giống khác theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập của Thành phố (sau đây gọi là cơ quan, đơn vị) có chức năng, nhiệm vụ quản lý, nghiên cứu, sản xuất giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản.

2. Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình, cá nhân (sau đây gọi là tổ chức, cá nhân) nghiên cứu, sản xuất giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản trên địa bàn Thành phố.

### **Điều 3. Nguồn kinh phí**

1. Nguồn ngân sách chi thường xuyên (chi các hoạt động kinh tế) theo

quy định của Luật Ngân sách nhà nước, trong đó: ngân sách Thành phố bảo đảm kinh phí cho các dự án phát triển sản xuất giống do Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện và thành phố Thủ Đức hoặc giao cơ quan chuyên môn quản lý và tổ chức thực hiện.

2. Nguồn kinh phí của các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án phát triển sản xuất giống theo Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

#### **Điều 4. Nội dung ngân sách Thành phố đảm bảo kinh phí, hỗ trợ một phần kinh phí**

1. Đối với giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản chủ lực quốc gia

a) Ngân sách Thành phố đảm bảo 100% kinh phí thực hiện các nội dung nêu tại điểm 1.1 khoản 1 Điều 5 Thông tư số 107/2021/TT-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

b) Ngân sách Thành phố hỗ trợ một phần kinh phí sản xuất giống theo các nội dung được nêu tại điểm 1.2 khoản 1 Điều 5 Thông tư số 107/2021/TT-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính như sau:

- Lĩnh vực trồng trọt: hỗ trợ 50% chi phí sản xuất giống, sản xuất giống siêu nguyên chủng, giống bố mẹ dùng để sản xuất hạt lai F1; hỗ trợ 30% chi phí sản xuất hạt lai F1, chi phí sản xuất cây giống từ vườn cây đầu dòng.

- Lĩnh vực chăn nuôi: hỗ trợ 10% chi phí sản xuất giống bố mẹ.

- Lĩnh vực lâm nghiệp: hỗ trợ 50% chi phí sản xuất giống; hỗ trợ 30% chi phí nhân giống cây lâm nghiệp bằng phương pháp nuôi cấy mô.

- Lĩnh vực thủy sản: hỗ trợ 50% chi phí sản xuất giống.

2. Đối với giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản khác: nội dung, tỷ lệ hỗ trợ bằng 70% mức đảm bảo kinh phí và hỗ trợ kinh phí quy định tương ứng tại khoản 1 Điều này.

#### **Điều 5. Mức chi đối với các nội dung chi theo Điều 7 Thông tư số 107/2021/TT-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính**

1. Hỗ trợ sản xuất giống: ngân sách Thành phố hỗ trợ chi phí nhân công và vật tư để sản xuất giống trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ ngành và Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành, trong đó đơn giá nhân công được xác định như sau:

a) Công lao động kỹ thuật được tính bằng 70% định mức chi thù lao cho chức danh “thành viên thực hiện chính” tham gia nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành quy định mức chi lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Công lao động phổ thông được tính bằng 50% công lao động kỹ thuật quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

2. Đào tạo tập huấn quy trình công nghệ nhân giống trong nước cho các đơn vị, tổ chức và cá nhân trực tiếp tham gia thực hiện dự án:

a) Chi biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn: thực hiện theo quy định tại Thông tư số 76/2018/TT-BTC ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp.

b) Chi thù lao giảng viên, trợ giảng; phụ cấp tiền ăn giảng viên, trợ giảng; chi phí đưa, đón, bố trí nơi ở cho giảng viên, trợ giảng; chi thù lao hướng dẫn viên tham quan, thực hành thao tác kỹ thuật: thực hiện theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính; Nghị quyết số 29/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian đào tạo, mức chi trả thù lao cho giảng viên và hướng dẫn viên thực hành thao tác kỹ thuật được phê duyệt trong từng dự án cụ thể.

c) Chi in ấn tài liệu, giáo trình trực tiếp phục vụ lớp học (không bao gồm tài liệu tham khảo); giải khát giữa giờ; tổ chức cho học viên đi khảo sát, thực tế (nếu có); thuê hội trường, phòng học, thiết bị phục vụ học tập, vật tư thực hành lớp học (nếu có); chi tổ chức khai giảng, bế giảng, in chứng chỉ, chi tiền thuốc y tế thông thường cho học viên (nếu học viên ốm); chi khác phục vụ trực tiếp lớp học (điện, nước, thông tin liên lạc, văn phòng phẩm, vệ sinh, trông giữ xe và các khoản chi trực tiếp khác). Mức chi thực hiện theo hình thức hợp đồng với

nhà cung cấp theo các quy định liên quan.

Tất cả các học viên được hỗ trợ 100% chi phí tài liệu học (không bao gồm tài liệu tham khảo). Đối với học viên không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được hỗ trợ tiền ăn 100% chi phí tiền ăn theo mức quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị, Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành mức chi chế độ công tác phí và chế độ tổ chức hội nghị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; hỗ trợ tiền đi lại theo Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành về nội dung chi và mức hỗ trợ cho hoạt động khuyến nông trên địa bàn Thành phố. Đối với chỗ ở cho người học: trường hợp đơn vị tổ chức đào tạo bố trí chỗ ở cho các học viên thì đơn vị được hỗ trợ chi phí dịch vụ, bao gồm chi phí điện, nước; trường hợp đơn vị tổ chức đào tạo thuê chỗ ở cho học viên thì được hỗ trợ 100% chi phí theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính, Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố.

3. Kiểm soát chất lượng giống: ngân sách Thành phố hỗ trợ 100% chi phí kiểm nghiệm, kiểm định, chứng nhận chất lượng giống, giám định vi rút, xét nghiệm, kiểm dịch, kiểm soát bệnh.

### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết thống nhất trên địa bàn Thành phố đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan; đảm bảo công khai, minh bạch, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố và thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Trong quá trình thực hiện Nghị quyết này, nếu có vướng mắc phát sinh, Ủy ban nhân dân Thành phố kịp thời báo cáo, trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình triển khai, thực hiện Nghị quyết này.



Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa X, kỳ họp thứ mười lăm thông qua ngày 19 tháng 5 năm 2024 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 6 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy TP.HCM;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP.HCM;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Văn phòng Thành ủy TP.HCM;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND TP.HCM: CVP, PVP;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành TP.HCM;
- Thường trực HĐND thành phố Thủ Đức, huyện;
- UBND, UBMTTQVN thành phố Thủ Đức, quận, huyện;
- Trung tâm Công báo Thành phố;
- Lưu: VT, (P.CTHĐND-Hiệp).



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Lệ**